TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN K** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 11/2024/HS-ST Ngày 01- 02-2024	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa***:** Bà Vũ Thị Dịu

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Phượng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện K.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thanh Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 02 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện K, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm rút gọn trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số 02/2024/TLST-HS ngày 09 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2024/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 01 năm 2024 và Thông báo thay đổi thời gian mở lại phiên tòa số 01 ngày 31 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

Bùi Văn L**,** sinh năm 1967 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn K, xã H, huyện K, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn I và bà Ngô Thị P; có vợ là Đỗ Thị N và 02 con; tiền án: Tại Bản án số 06 ngày 10/02/2022 của Tòa án nhân dân huyện K xử phạt 12 tháng cải tạo không giam giữ về tội Đánh bạc (chưa được xóa); tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 04/12/2023 đến ngày 10/12/2023 chuyển Tạm giam; có mặt.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Ngô Văn K, sinh năm 1977. Nơi cư trú: Thôn K, xã H, huyện K, thành phố Hải Phòng; vắng mặt nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

2. Anh Ngô Văn N1, sinh năm 1988. Nơi cư trú: Thôn K, xã H, huyện K, thành phố Hải Phòng; vắng mặt nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

3. Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1972. Nơi cư trú: Thôn H, xã T, huyện K, thành phố Hải Phòng; vắng mặt nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 14 giờ 50 phút ngày 04/12/2023, tại nhà bà Phạm Thị P1 ở thôn K, xã H, huyện K, thành phố Hải Phòng; Công an huyện K bắt quả tang Bùi Văn L, Ngô Văn K, Ngô Văn N1, Nguyễn Văn H đang đánh bạc, hình thức đánh "Chắn" được thua bằng tiền. Thu giữ tại chiếu bạc số tiền 1.700.000 đồng; 02 bộ bài chắn, mỗi bộ gồm 100 quân bài; 01 đĩa sứ. Thu giữ cạnh chiếu bạc 480.000 đồng.

Quá trình điều tra Bùi Văn L, Ngô Văn K, Ngô Văn N1, Nguyễn Văn H khai nhận: Trưa ngày 04/12/2023, L, K, N1, H ngồi chơi uống nước tại nhà bà P1 đến khoảng 11 giờ cùng ngày, 04 người rủ nhau đánh bạc, hình thức đánh "Chắn" được thua bằng tiền. Khỏa là người chuẩn bị bài, đĩa sứ. Tất cả Quy ước tỷ lệ cược, người nào "ù xuông" thì những người còn lại, mỗi người phải trả cho người ù 10.000 đồng; người nào "ù dịch" thì những người còn lại, mỗi người phải trả cho người ù 20.000 đồng. L sử dụng 150.000 đồng đánh bạc, thắng 180.000 đồng; K sử dụng 800.000 đồng đánh bạc, thắng 220.000 đồng; H sử dụng 450.000 đồng đánh bạc, thua 210.000 đồng; N1 sử dụng 300.000 đồng đánh bạc, thua 190.000 đồng. Ngoài ra, mỗi người bỏ ra 120.000 đồng để cạnh chiếu, mục đích để mua cơm, nước ăn uống phục vụ đánh bạc. Khoảng 14 giờ 50 phút cùng ngày bị Công an huyện K bắt quả tang, thu giữ vật chứng như trên.

Về vật chứng: Số tiền 2.180.000 đồng (gồm 1.700.000 đồng là số tiền các đối tượng sử dụng đánh bạc và 480.000 đồng là số tiền các đối tượng góp vào để ăn uống phục vụ đánh bạc); 02 bộ bài chắn, mỗi bộ gồm 100 quân bài; 01 đĩa sứ chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện K quản lý theo thẩm quyền.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung nêu trên và đồng ý với Quyết định của Viện kiểm sát nhân dân huyện K đã truy tố bị cáo về tội "Đánh bạc". Ngoài ra bị cáo khai: Trước khi đánh bạc, bị cáo không bàn bạc với ai và cũng không ai thông báo cho bị cáo đến đánh bạc. Bị cáo mang theo 270.000 đồng, sử dụng 150.000 đồng để đánh bạc và bỏ ra 120.000 đồng để mua cơm, nước ăn uống phục vụ đánh bạc, bị cáo thắng bạc 180.000 đồng, đều đã bị thu giữ. Khi đánh bạc không ai canh gác, cảnh giới, cho vay tiền để đánh bạc, không ai thu tiền hồ. Hai bộ bài chắn mà Cơ quan điều tra đã thu giữ đều do nhóm bị cáo sử dụng đánh bạc. Bà P1 không biết nhóm bị báo đánh bạc tại nhà mình. Bị cáo làm nghề tự do, thu nhập không ổn định. Bị cáo đã từng tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc, làm nhiệm quốc tế ở C –pu- chia, giúp bạn Lào sau ngày 30/4/1975 phục viên, xuất ngũ. Đầu năm 2022, bị cáo đã bị Tòa án xét xử về tội Đánh bạc nhưng do nhận thức của bị cáo còn hạn chế về pháp luật nên lần này bị cáo lại phạm tội. Bị cáo bị cao huyết áp, thường xuyên phải sử dụng thuốc, đề nghị Thẩm phán xem xét cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 03/QĐ-VKS-KT, ngày 09 tháng 01 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện K truy tố bị cáo Bùi Văn L về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội danh và điều luật như trên. Đề nghị Thẩm phán căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Văn L: Từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, thu nhập thấp nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 2.180.000 đồng; tịch thu tiêu hủy 02 bộ bài chắn, mỗi bộ gồm 100 quân bài; 01 đĩa sứ (theo Ủy nhiệm chi tại kho bạc và biên bản giao nhận vật chứng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện K).

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình, đề nghị Thẩm phán xem xét cho bị cáo hưởng hình phạt nhẹ nhất, sớm được trở về gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Thẩm phán nhận định như sau:

- *Về tố tụng:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra **Công an huyện K**, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân **huyện K**, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- *Về tội danh; tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ và nội dung Quyết định truy tố cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở xác định: Trong khoảng thời gian từ 11 giờ đến 14 giờ 50 phút ngày 04/12/2023, tại thôn K, xã H, huyện K, thành phố Hải Phòng; Bùi Văn L, Ngô Văn

K, Ngô Văn N1, Nguyễn Văn H đã đánh bạc trái phép, hình thức đánh "Chắn" được thua bằng tiền, với tổng số tiền sử dụng để đánh bạc là 1.700.000 đồng (dưới 5.000.000 đồng). Ngày 10/02/2022, Bùi Văn L đã bị Tòa án nhân dân huyện K xử phạt 12 tháng cải tạo không giam giữ về tội "Đánh bạc", trừ cho bị cáo 02 ngày tạm giữ bằng 06 ngày cải tạo không giam giữ, bị cáo còn phải chấp hành 11 tháng 24 ngày cải tạo. Thời gian chấp hành án từ ngày 18/3/2022; ngày 12/3/2023 L đã chấp hành xong hình phạt chính; tính đến ngày 04/12/2023 (ngày L thực hiện hành vi lần này) là 08 tháng 22 ngày (dưới 01 năm); căn cứ điểm a khoản 2 Điều 70 của Bộ luật Hình sự thì Bùi Văn L chưa được xóa án tích. Do đó hành vi lần này của bị cáo Bùi Văn L đã cấu thành tội "Đánh bạc", theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự đúng như Viện kiểm sát nhân dân huyện K đã truy tố và đề nghị tại phiên tòa.

[3] Tính chất vụ án ít nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, gây dư luận xấu trong nhân dân; đồng thời là nguyên nhân, điều kiện phát sinh các loại tội phạm khác; cần áp dụng hình phạt nghiêm đối với bị cáo.

[4] Nhân thân bị cáo: Tại Bản án số 06 ngày 10/02/2022 của Tòa án nhân dân huyện K xử phạt 12 tháng cải tạo không giam giữ về tội Đánh bạc, chưa được xóa án tích như phân tích phần trên, là yếu tố định tội lần này nên không xác định tái phạm đối với bị cáo.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã có thời gian tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, cần xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[7] Sau khi xem xét tính chất, vai trò, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo. Thẩm phán thấy cần tiếp tục cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

[8] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, thu nhập thấp nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[9] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra thu giữ 2.180.000 đồng (gồm 1.700.000 đồng do bị cáo và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan sử dụng đánh bạc và 480.000 đồng do bị cáo và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên

quan góp vào để ăn uống phục vụ đánh bạc), cần tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước. Ngoài ra Cơ quan điều tra còn thu giữ 02 bộ bài chắn và đĩa sứ là công cụ, phương tiện phạm tội, không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[10] Trong vụ án này, Ngô Văn K, Ngô Văn N1, Nguyễn Văn H đánh bạc với tổng số tiền dưới 5.000.000 đồng; các đối tượng chưa có tiền án, tiền sự nên Cơ quan điều tra chuyển đến Công an huyện K xử phạt vi phạm hành chính theo thẩm quyền. Đối với bà Phạm Thị P1 là chủ nhà, không biết nhóm bị cáo đánh bạc tại nhà mình nên không bị xử lý là đúng pháp luật.

[11] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo không thuộc trường hợp được miễn án phí nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

[12] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Văn L: 06 (sáu) tháng tù về tội "Đánh bạc".Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 04/12/2023. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 2.180.000đ (Hai triệu một trăm tám mươi nghìn đồng), theo Ủy nhiệm chi lập ngày 19/01/2024 tại kho bạc Nhà nước huyện K; tịch thu tiêu hủy 02 bộ bài chắn, mỗi bộ gồm 100 quân bài; 01 đĩa sứ (chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/01/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện K).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án hoặc quyết định có liên quan đến quyền lợi, nghĩa

vụ của họ trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

nhận:
- TANDTP Hải Phòng;
- VKSNDTP Hải Phòng;
- VKSND huyện K;
- Công an huyện K ;
- Sở Tư pháp;
- Trại Tạm giam Hải Phòng;
- Chi cục THA dân sự huyện K;
- PV 06; PC 10;
- Bị cáo;
-Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Thị Dịu